

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày 15/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Liêm;

Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh V, sinh năm 1997; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Y và bà Trần Thị H.

Tiền án: không,

Tiền sự: 01 lần. Ngày 29/3/2022, bị Công an xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “đánh bạc”, chưa nộp phạt.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung cha mẹ, đi học đến lớp 8 nghỉ.

Bị tạm giam ngày 17/5/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1954; địa chỉ: Khóm T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Trường X, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1985; địa chỉ: khóm 3, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt;

+ Ông Lê Trọng N, sinh năm 1990; địa chỉ: Khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Phước H, sinh năm 1990;

+ Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1988;

+ Ông Nguyễn Ái L, sinh năm 1981;

+ Ông Tô Minh H, sinh năm 1983.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 ngày 17/5/2022, Nguyễn Minh V đi xe ôm từ nhà tại ấp A, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp đến tiệm cầm đồ “666” do Lê Thị H làm chủ tại khóm T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang, hỏi mua xe mô tô cũ để sử dụng, H chỉ xe mô tô biển số 67L6-0335 cho V xem, thì V dẫn xe ra trước cửa tiệm để xem, khi này V đề máy xe mô tô biển số 67L6-0335 và nhanh chóng lên xe chạy đi, H truy hô thì được người dân đuổi theo bắt được V cùng xe mô tô, trình báo Công an thị trấn M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ xe mô tô biển số 67L6-0335.

Trong quá trình điều tra, V còn khai nhận trước đó do bị thua đánh bạc, không có tiền tiêu xài, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 67L2-232.23 của Nguyễn Minh Q, cụ thể: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/5/2022, V điện thoại rủ Q đi uống cà phê, thì Q đồng ý. Q điều khiển xe mô tô biển số 67L2-232.23 đến quán cà phê “H 2” tại khóm M, thị trấn M, thì thấy V ngồi đợi sẵn ở quán. Để thực hiện ý định chiếm đoạt xe, khoảng 30 phút sau, V hỏi mượn xe mô tô biển số 67L2-232.23 của Q và nói dối chờ chị đi rút tiền, Q tin tưởng nên đồng ý giao xe, thì V chạy đến tiệm cầm đồ “T” tại khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp bán xe cho Nguyễn Trường X với giá 22.000.000 đồng.

để chơi đánh bạc thua hết. Riêng, Q không thấy V quay lại trả xe, điện thoại cho V nhiều lần không được, nên trình báo Công an thị trấn M.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 67L6-0335, đã trao trả cho Nguyễn Thị H; 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67L2-232.23, 01 giấy căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lê Minh Q, đã trao trả cho Q.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 12/KL/HĐĐG, TTHS ngày 23/5/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới: 01 xe mô tô, biển số 67L6-0335, trị giá 4.500.000đồng;

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 16/KL/HĐĐG, TTHS ngày 03/6/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới: 01 xe mô tô, biển số 67L2-232.23, trị giá 26.000.000đồng.

Tại cáo trạng số 30/CT-VKSCM ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố đối với Nguyễn Minh V về tội “Cướp giật tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 171, khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Trường X số tiền 22.000.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo V trình bày ngày bán xe là ngày 06/5/2022 và khai toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định ngày 17/5/2022, Nguyễn Minh V đã lợi dụng chủ sở hữu mất cảnh giác, bất ngờ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là xe mô tô, trị giá 4.500.000đồng của bà Lê Thị H, nhanh chóng tẩu thoát và ngày 02/5/2022, Nguyễn Minh V dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt xe mô tô, biển số 67L2-232.23, trị giá 22.000.000đồng Nguyễn Minh Q. V đem xe đi bán cho người khác mặc dù biết đây không phải là tài sản của mình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Đồng thời, sẽ áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt đối với những người xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác. Để sở hữu được tài sản, người lao động phải trải qua quá trình lao động và tích lũy lâu dài mới tạo lập được. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đang ở độ tuổi lao động, lẽ ra bị cáo phải tích cực lao động để tạo thu nhập tự nuôi sống bản thân và phụ giúp cho gia đình nhưng ngược lại vì tham lam, muốn có có được tài sản của người khác mà không phải tốn công sức lao động, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 29/3/2022, bị Công an xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “đánh bạc”, chưa nộp phạt. Do đó, cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự khai thừa nhận lần phạm tội trước đó đây là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, bà Lê Thị H và ông Nguyễn Minh Q, bị V chiếm đoạt xe mô tô, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xét đến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông

Nguyễn Ngọc M mua xe từ ông Nguyễn Trường X với giá 22.500.000đồng, ông M bán xe lại cho ông Lê Trọng N với giá 26.500.000đồng; X, M, N không biết xe do phạm tội mà có. Ông N đã tự nguyện giao nộp xe mô tô biển số 67L2-232.23 cho cơ quan điều tra và được ông M trả lại tiền; ông M cũng được ông X trả lại tiền; riêng, của ông Nguyễn Trường X yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 22.000.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông X, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Bị cáo V khai có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, là vi phạm pháp luật, nhưng hiện tại chỉ có lời khai của V, không thu giữ được vật chứng, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 171, khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ tạm giữ ngày 17/5/2022 (*ngày mười bảy, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh V có nghĩa vụ bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Trường X số tiền 22.000.000đồng (Bằng chữ: Hai mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 200.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 1.100.000đồng (Bằng chữ: Một triệu một trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan Điều tra;
- Nhà Tạm giữ;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Hùng